

Số: 44/2022/QĐST-HNGĐ

Tiên Lãng, ngày 22 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN LÃNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 48/2022/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Vũ Văn C, sinh năm 1974, nơi cư trú: Khu 1, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Chị Cao Thị N, sinh năm 1975, nơi cư trú: Khu 1, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Văn C và chị Cao Thị N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh C và chị N có 04 con chung là Vũ Xuân T, sinh năm 19xx, Vũ Xuân T, sinh năm 19xx; Vũ Thành T, sinh năm 19xx và Vũ Thị Thanh

H, sinh năm 20xx. Các con của anh chị đều đã thành niên, không phải nuôi dưỡng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh C và chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Cao Thị N nhận nộp cả 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chị N đã nộp đủ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006201 ngày 01 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. T hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- Đương sự (để thi hành);
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng;
- UBND xã T (ĐKKH năm 1993);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Tùng